

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 265/2020/DS-PT

Ngày 02 – 12 – 2020

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lập

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Trung

Bà Đinh Cẩm Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Như Nguyễn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng— Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 318/2020/TLPT-DS ngày 27 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 150/2020/DS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 284/2020/QĐ-PT ngày 05 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Dương Hồng X, sinh năm 1969 (Có mặt);

Địa chỉ: Nhà k, hẻm 420, đường L, khóm 6, phường 1, thị x, tỉnh S ..

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thái D, sinh năm 1963 (Có mặt);

Địa chỉ: Số 382, đường L, khóm 5, phường 6, thành phố C, tỉnh C.

- Người kháng cáo: Ông Nguyễn Thái D, là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Bà Dương Hồng X trình bày:

Ngày 03/5/2009, bà có cho ông Nguyễn Thái D mượn 02 (hai) lượng vàng 24kara, thời hạn trả thỏa thuận là 10 năm. Việc mượn vàng ông D có viết biên nhận ngày 03/5/2009. Đến nay đã hơn 10 năm nhưng ông D chưa trả số vàng đã mượn cho bà. Nay bà yêu cầu ông D trả cho bà 02 (hai) lượng vàng 24kara.

- Đối với ông Nguyễn Thái D: Ông D đã được Tòa án cấp sơ thẩm tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của bà X, nhưng ông D

không gửi cho Tòa án văn bản thể hiện ý kiến của ông đối với yêu cầu khởi kiện của bà X.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số:150/2020/DS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Dương Hồng X. Buộc ông Nguyễn Thái D trả cho bà Dương Hồng X 02 (hai) lượng vàng 24kara.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 07/10/2020, ông Nguyễn Thái D có đơn kháng cáo, yêu cầu cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm. Lý do: Khi Tòa án cấp sơ thẩm triệu tập xét xử, có yêu cầu dời ngày xét xử do ông chuyển viện điều trị tại Bệnh viện Cần Thơ nhưng vẫn xử vắng mặt ông; ông không có mượn của bà X 02 lượng vàng 24K, việc ông viết biên nhận mượn bà X 02 lượng vàng 24K là do bà X và bà Hiền ép buộc ông viết biên nhận.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Thái D giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phản tranh luận tại phiên tòa:

Ông D phát biểu: Ông không có mượn của bà X 02 lượng vàng 24K, việc ông viết biên nhận mượn của bà X 02 lượng vàng 24K là do bị bà X và bà Hiền ép buộc. Nếu Tòa không chấp nhận kháng cáo của ông thì ông cũng đồng ý trả cho bà X 02 lượng vàng 24K.

Bà X không có ý kiến tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Thái D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét kháng cáo của ông Nguyễn Thái D, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Bà Dương Hồng X cho rằng ngày 03/5/2009, bà X có cho ông D mượn 02 (hai) lượng vàng 24K, thời hạn trả thỏa thuận là 10 năm. Đến nay đã hơn 10 năm nhưng ông D chưa trả số vàng đã mượn, nên bà X yêu cầu ông D trả cho bà X 02 (hai) lượng vàng 24K. Quá trình giải quyết vụ án, bà X có cung cấp giấy biên nhận nợ do ông D tự viết vào ngày 03/5/2009 để chứng minh việc ông D mượn của bà X 02 lượng vàng 24K. Biên nhận có nội dung: “Tôi: Nguyễn Thái D có mượn Dương Hồng X 2 cây vàng 24 kara (hai cây). Trong vòng mười năm (mười) tôi thanh toán dứt điểm cho Hồng X”, có ký và ghi tên Nguyễn Thái D.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông D thừa nhận biên nhận ngày 03/5/2009 do bà X cung cấp là do chính ông viết và ký tên, nhưng ông D cho rằng việc ông D

viết biên nhận là do bị bà X và bà Hiền ép buộc, bà Hiền xác định việc ông D viết biên nhận là hoàn toàn tự nguyện, không có việc ép buộc như ông D trình bày, ông D không có chứng cứ chứng minh việc ông D viết biên nhận là do bị ép buộc. Do đó, cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà X, buộc ông D trả cho bà X 02 lượng vàng 24K là có căn cứ.

[3] Đối với phần nội dung kháng cáo của ông D về việc cấp sơ thẩm xét xử vắng mặt ông D, thấy rằng: Ngày 27/7/2020, Tòa án cấp sơ thẩm đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập ông D để tham gia phiên tòa vào lúc 7 giờ 30 phút ngày 20/8/2020; nhưng ngày 20/8/2020 bà X và ông D đều vắng mặt nên Tòa án cấp sơ thẩm hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 09/9/2020. Đến ngày 09/9/2020, ông D có đơn xin vắng mặt, yêu cầu bố trí lại ngày khác, lý do ông D có giấy chuyển viện điều trị tại Bệnh viện Cần Thơ; Cấp sơ thẩm đã hoãn phiên tòa và ấn định lại thời gian mở phiên tòa vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 17/9/2020. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông D cũng thừa nhận ông D có nhận đầy đủ giấy triệu tập của Tòa án cấp sơ thẩm triệu tập để tham gia phiên tòa. Đến ngày 17/9/2020, ông D tiếp tục vắng mặt nhưng không có lý do, nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử vắng mặt đối với ông D là đúng theo quy định tại điểm b Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Từ phân tích trên, xét kháng cáo của ông D là không có căn cứ chấp nhận, cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là phù hợp.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm ông Nguyễn Thái D phải chịu theo quy định.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Thái D.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 150/2020/DS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Dương Hồng X.

Buộc ông Nguyễn Thái D trả cho bà Dương Hồng X 02 (hai) lượng vàng 24K.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Thái D phải chịu số tiền 5.300.000 đồng. Bà Dương Hồng X không phải chịu án phí ngày 28/5/2020, bà X đã dự nộp số

tiền 2.365.000 đồng theo biên lai thu số 0001910 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được nhận lại.

- Án phí dân sự phúc thẩm ông Nguyễn Thái D phải chịu số tiền 300.000 đồng; ngày 14/10/2020, ông D đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được đối trừ chuyển thu án phí.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Lập

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Trung

Đinh Cẩm Đào

Nguyễn Thành Lập

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 05 phút, ngày 02 tháng 12 năm 2020

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lập

Các Thẩm phán:

Bà Đinh Cẩm Đào

Ông Đặng Minh Trung

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 318/2020/TLPT-DS ngày 27 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Dương Hồng X, sinh năm 1969 ;

Địa chỉ: Nhà k, hẻm 420, đường L, khóm 6, phường 1, thị x, tỉnh S ..

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thái D, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Số 382, đường L, khóm 5, phường 6, thành phố C, tỉnh C.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Kết quả biểu quyết 3/3 những vấn đề sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Thái D.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 150/2020/DS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Dương Hồng X.

Buộc ông Nguyễn Thái D trả cho bà Dương Hồng X 02 (hai) lượng vàng 24K.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Thái D phải chịu số tiền 5.300.000 đồng. Bà Dương Hồng X không phải chịu án phí ngày 28/5/2020, bà X đã dự nộp số tiền 2.365.000 đồng theo biên lai thu số 0001910 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được nhận lại.

- Án phí dân sự phúc thẩm ông Nguyễn Thái D phải chịu số tiền 300.000 đồng; ngày 14/10/2020, ông D đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được đối trừ chuyển thu án phí.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 20 phút, ngày 02 tháng 12 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Trung

Đinh Cẩm Đào

Nguyễn Thành Lập